

đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc

Trăng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở
MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG NHIỆM KỲ 2004 - 2009**

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Thị xã Sóc Trăng	Đơn vị bầu cử số 01	05 đại biểu
2	Huyện Mỹ Tú	Đơn vị bầu cử số 02	05 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 03	05 đại biểu
3	Huyện Kế Sách	Đơn vị bầu cử số 04	05 đại biểu
4	Huyện Long Phú	Đơn vị bầu cử số 05	05 đại biểu
5	Huyện Cù Lao Dung	Đơn vị bầu cử số 06	05 đại biểu
6	Huyện Mỹ Xuyên	Đơn vị bầu cử số 07	05 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 08	05 đại biểu
7	Huyện Vĩnh Châu	Đơn vị bầu cử số 09	05 đại biểu
8	Huyện Thanh Tri	Đơn vị bầu cử số 10	05 đại biểu
9	Huyện Ngã Năm	Đơn vị bầu cử số 11	05 đại biểu

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 78/2004/NĐ-CP ngày 21/02/2004 phê chuẩn số lượng, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang nhiệm kỳ 2004 - 2009.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 429/2003/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 23 tháng 12 năm 2003 về

án định ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phê chuẩn số lượng 14 (mười bốn) đơn vị bầu cử, 57 (năm mươi bảy) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG NHIỆM KỲ 2004 - 2009

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Huyện Na Hang	Đơn vị bầu cử số 01 Đơn vị bầu cử số 02	03 đại biểu 03 đại biểu
2	Huyện Chiêm Hóa	Đơn vị bầu cử số 03 Đơn vị bầu cử số 04 Đơn vị bầu cử số 05	03 đại biểu 04 đại biểu 04 đại biểu
3	Huyện Hàm Yên	Đơn vị bầu cử số 06 Đơn vị bầu cử số 07	04 đại biểu 05 đại biểu
4	Thị xã Tuyên Quang	Đơn vị bầu cử số 08	05 đại biểu
5	Huyện Yên Sơn	Đơn vị bầu cử số 09 Đơn vị bầu cử số 10 Đơn vị bầu cử số 11	04 đại biểu 04 đại biểu 05 đại biểu
6	Huyện Sơn Dương	Đơn vị bầu cử số 12 Đơn vị bầu cử số 13 Đơn vị bầu cử số 14	05 đại biểu 04 đại biểu 04 đại biểu